

**PHỤ LỤC. DANH MỤC KỸ THUẬT PHÊ DUYỆT THỰC HIỆN  
TẠI PHÒNG KHÁM SẢN PHỤ KHOA HIẾM MUỘN HOA LƯU- HÀ NỘI**  
(Đính kèm Quyết định số /QĐ-SYT ngày tháng 02 năm 2026 của Sở Y tế)

STT	Mã kỹ thuật theo TT23/2024/TT-BYT	Tên chương	Tên kỹ thuật
1	3.2387	03. NHI KHOA	Tiêm trong da
2	3.2388	03. NHI KHOA	Tiêm dưới da
3	3.2389	03. NHI KHOA	Tiêm bắp thịt
4	3.2390	03. NHI KHOA	Tiêm tĩnh mạch
5	3.2391	03. NHI KHOA	Truyền tĩnh mạch
6	13.23	13. PHỤ SẢN	Theo dõi nhịp tim thai và con co tử cung bằng monitor sản khoa
7	13.30	13. PHỤ SẢN	Khâu phục hồi rách cổ tử cung, âm đạo
8	13.32	13. PHỤ SẢN	Lấy khối máu tụ âm đạo, tầng sinh môn
9	13.34	13. PHỤ SẢN	Cắt và khâu tầng sinh môn
10	13.40	13. PHỤ SẢN	Làm thuốc vết khâu tầng sinh môn nhiễm khuẩn
11	13.41	13. PHỤ SẢN	Khám thai
12	13.48	13. PHỤ SẢN	Nong cổ tử cung do bế sản dịch
13	13.49	13. PHỤ SẢN	Nạo sót thai, nạo sót rau sau sảy, sau đẻ
14	13.50	13. PHỤ SẢN	Điều trị tắc tia sữa bằng máy hút
15	13.51	13. PHỤ SẢN	Điều trị tắc tia sữa bằng sóng ngắn, hồng ngoại

<b>STT</b>	<b>Mã kỹ thuật theo TT23/2024/TT-BYT</b>	<b>Tên chương</b>	<b>Tên kỹ thuật</b>
16	13.52	13. PHỤ SẢN	Khâu vòng cổ tử cung
17	13.53	13. PHỤ SẢN	Cắt chỉ khâu vòng cổ tử cung
18	13.54	13. PHỤ SẢN	Trích áp xe tầng sinh môn
19	13.138	13. PHỤ SẢN	Tiêm hóa chất tại chỗ điều trị chửa ở cổ tử cung
20	13.142	13. PHỤ SẢN	Thủ thuật LEEP (cắt cổ tử cung bằng vòng nhiệt điện)
21	13.144	13. PHỤ SẢN	Thủ thuật xoắn polyp cổ tử cung, âm đạo
22	13.145	13. PHỤ SẢN	Điều trị tổn thương cổ tử cung bằng đốt điện, đốt nhiệt, đốt laser, áp lạnh...
23	13.148	13. PHỤ SẢN	Lấy dị vật âm đạo
24	13.149	13. PHỤ SẢN	Khâu rách cùng đồ âm đạo
25	13.151	13. PHỤ SẢN	Trích áp xe tuyến Bartholin
26	13.152	13. PHỤ SẢN	Bóc nang tuyến Bartholin
27	13.153	13. PHỤ SẢN	Trích rạch màng trinh do ứ máu kinh
28	13.154	13. PHỤ SẢN	Sinh thiết cổ tử cung, âm hộ, âm đạo
29	13.155	13. PHỤ SẢN	Cắt, đốt sùi mào gà âm hộ; âm đạo; tầng sinh môn
30	13.156	13. PHỤ SẢN	Nong buồng tử cung đặt dụng cụ chống dính
31	13.157	13. PHỤ SẢN	Hút buồng tử cung do rong kinh, rong huyết
32	13.158	13. PHỤ SẢN	Nạo hút thai trứng

<b>STT</b>	<b>Mã kỹ thuật theo TT23/2024/TT-BYT</b>	<b>Tên chương</b>	<b>Tên kỹ thuật</b>
33	13.163	13. PHỤ SẢN	Trích áp xe vú
34	13.164	13. PHỤ SẢN	Khám nam khoa
35	13.165	13. PHỤ SẢN	Khám phụ khoa
36	13.166	13. PHỤ SẢN	Soi cổ tử cung
37	13.167	13. PHỤ SẢN	Làm thuốc âm đạo
38	13.175	13. PHỤ SẢN	Bóc nhân xơ vú
39	13.194	13. PHỤ SẢN	Ép tim ngoài lồng ngực
40	13.196	13. PHỤ SẢN	Khám sơ sinh
41	13.197	13. PHỤ SẢN	Chăm sóc rốn sơ sinh
42	13.198	13. PHỤ SẢN	Tắm sơ sinh
43	13.219	13. PHỤ SẢN	Lọc rửa tinh trùng
44	13.220	13. PHỤ SẢN	Bơm tinh trùng vào buồng tử cung (IUI)
45	13.225	13. PHỤ SẢN	Cây - tháo thuốc tránh thai (loại nhiều nang)
46	13.226	13. PHỤ SẢN	Cây - tháo thuốc tránh thai (loại một nang)
47	13.228	13. PHỤ SẢN	Đặt và tháo dụng cụ tử cung
48	13.239	13. PHỤ SẢN	Phá thai bằng thuốc cho tuổi thai đến hết 7 tuần
49	BS_13.242	13. PHỤ SẢN	Theo dõi tim thai
50	BS_13.248	13. PHỤ SẢN	Cây - tháo thuốc tránh thai

<b>STT</b>	<b>Mã kỹ thuật theo TT23/2024/TT-BYT</b>	<b>Tên chương</b>	<b>Tên kỹ thuật</b>
51	18.18	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm tử cung phần phụ
52	18.20	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm thai (thai, nhau thai, nước ối)
53	18.25	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm doppler tử cung phần phụ
54	18.26	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm doppler thai nhi (thai, nhau thai, dây rốn, động mạch tử cung)
55	18.30	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm tử cung buồng trứng qua đường bụng
56	18.31	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm tử cung buồng trứng qua đường âm đạo
57	18.34	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm thai nhi trong 3 tháng đầu
58	18.35	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm thai nhi trong 3 tháng giữa
59	18.36	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm thai nhi trong 3 tháng cuối
60	18.37	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm doppler động mạch tử cung
61	18.38	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm doppler thai nhi 3 tháng đầu
62	18.39	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm doppler thai nhi 3 tháng giữa
63	18.40	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm doppler thai nhi 3 tháng cuối
64	18.41	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm 3D/4D thai nhi
65	18.42	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm tầm soát dị tật thai nhi
66	18.54	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm tuyến vú hai bên
67	18.55	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm doppler tuyến vú
68	18.58	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm doppler tinh hoàn, mào tinh hoàn hai bên

<b>STT</b>	<b>Mã kỹ thuật theo TT23/2024/TT-BYT</b>	<b>Tên chương</b>	<b>Tên kỹ thuật</b>
69	18.59	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm dương vật
70	18.60	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm doppler dương vật
<b>Tổng số: 70 kỹ thuật</b>			